TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Y THÀNH PHỐ Z	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – H phúc
Số: 678/2017/QĐHNGĐ-ST	*Quận Y, ngày 08 tháng 12 năm 2017.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ Việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 615/2017/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2017

Người yêu cầu: Ông Trần Gia K, sinh năm 1973; địa chỉ: Số 7 Đường số 16, cư xá Lữ Gia, Phường X, Quận Y, Thành phố Z.

Người yêu cầu: Bà Nguyễn Hoàng Ngọc H, sinh năm 1975; địa chỉ: Số 7 Đường số 16, cư xá Lữ Gia, Phường X, Quận Y, Thành phố Z;

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 30 tháng 11 năm 2017,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 30 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Ông Trần Gia K, sinh năm 1973; địa chỉ: Số 7 Đường số 16, cư xá Lữ Gia, Phường X, Quận Y, Thành phố Z.

Bà Nguyễn Hoàng Ngọc H, sinh năm 1975; địa chỉ: Số 7 Đường số 16, cư xá Lữ Gia, Phường X, Quận Y, Thành phố Z.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Gia K và bà Nguyễn Hoàng Ngọc H thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận Số 114, Quyển số 01/2000, ngày 25/12/2000 do Ủy ban nhân dân Phường X, Quận Y, Thành phố Z cấp không còn giá trị pháp lý).

b) Về con chung:

Bà Nguyễn Hoàng Ngọc H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên Trần Gia K1, sinh ngày 22/9/2001 và Trần Gia L, sinh ngày 14/7/2008.

Ghi nhận sự tự nguyện của bà Nguyễn Hoàng Ngọc H không yêu cầu ông Trần Gia K cấp dưỡng nuôi con.

Ông Trần Gia K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở quyền này. Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con.

c) Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d) Về nợ chung: Không có.

đ) Về lệ phí: Ông Trần Gia K tự nguyện chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AG/2014/0004659 ngày 15/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận Y, Thành phố Z; ông K đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Các quyền và nghĩa vụ thi hành án của các đương sự được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

4. Trong trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND Z;
- VKSND Quận Y;
- Chi cục THADS Quận Y;
- Các đương sự;
- UBND Phường X, Quận Y;
- Lưu hồ sơ việc. (14)

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11
THẨM PHÁN

Nguyễn Mỹ Duyên